TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2021/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 16 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 64/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 giữa:

- Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1981.

Trú tại: Số nhà 57, thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông **Tống Thái V,** sinh năm 1984.

Trú tại: Số nhà 57, thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị H và ông Tống Thái V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị H và ông Tống Thái V.

- Về con chung: Giao cho bà Lê Thị H trực tiếp nuôi con chung tên Tống Chí H, sinh ngày 14/02/2020 cho đến ngày con chung thành niên. Ông Tống Thái V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Bà Lê Thị H nhận nộp toàn bộ án phí xin ly hôn là 150.000đồng theo quy định của pháp luật. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Lê Thị H đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0001068 ngày 01/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Hoàn trả cho bà Lê Thị H 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thanh Hương